TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C L** **TỈNH K H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 61/2023/QĐST-HNGĐ	*C L, ngày 31 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 108/2023/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2023, giữa:

* Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Mai H - sinh năm: 1992

Địa chỉ: Thôn Hòa Bình, xã Cam Phước Đông, thành phố C R, tỉnh K H.

* Bị đơn: Ông Lê Việt H - sinh năm: 1991

Địa chỉ: Thôn Văn Thủy 1, xã Cam Phước Tây, huyện C L, tỉnh K H.

- Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

- Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

- Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Mai H và ông Lê Việt H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con:

Bà Nguyễn Thị Mai H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Lê Xuân N - sinh ngày 21/01/2018.

Ông Lê Việt H không cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, vì lợi ích của con, khi cần thiết các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng cho con; người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

b. Về phân chia tài sản chung và nợ chung khi ly hôn: bà Nguyễn Thị Mai H và ông Lê Việt H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Mai H tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0009654 ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C L. Hoàn lại cho bà H 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh K H;
- VKSND tỉnh K H;
- VKSND huyện C L;
- Chi cục THADS huyện C L;
- UBND xã Cam Phước Đông, thành phố Cam Ranh (GCNKH số 53, ngày 15/6/2017);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

Nguyễn Thị Bích Vi